

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 08/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mong Thái Dương.

2. Bà Sầm Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lô Ngọc Q : Tên gọi khác: Lô Văn Q; sinh năm 1992, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ văn hóa : Lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Chí C; con bà Lữ Thị Ngọc M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 14/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 08/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2019. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lô Ngọc Q: Bà Tạ Thị A, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/3/2019 Lô Ngọc Q đến bản M, xã M, huyện Q thì gặp hai người đàn ông không quen biết; sau khi trao đổi hai người đàn ông đưa cho Q 200.000 đồng đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Q cầm tiền và đi mua hai gói ma túy với một người không quen biết. Mua được ma túy Q đi đến chỗ hai người đàn ông đưa tiền đang đợi; đến nơi

cả ba người đi vào trong nghĩa địa bản M, xã M để sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 02 gói chất bột màu trắng. Lợi dụng sơ hở hai người đàn ông đưa tiền cho Q bỏ trốn.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định trọng lượng hai gói chất bột màu trắng thu giữ của Lô Ngọc Q ký hiệu M1, M2 có tổng khối lượng 0,27 gam.

Bản kết luận giám định số 481/KL- PC09(MT) ngày 20/3/2019 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Ngọc Q ký hiệu M1, M2 gửi tới giám định đều là Heroin và có tổng khối lượng 0,27 gam (Không phải hai mươi bảy gam).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lô Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 19 giờ, ngày 12/3/2019 tại địa phận bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lô Ngọc Q đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ hai gói Heroin có tổng khối lượng 0,27 gam. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS- QP ngày 03/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo và người đưa tiền cho bị cáo đi mua ma túy, do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lô Ngọc Q từ 18 đến 24 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ gói ma túy; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 19 giờ, ngày 12/3/2019 tại địa phận bản M, xã M, huyện Q, tỉnh

Nghệ An, bị cáo Lô Ngọc Q đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,27 gam Heroin. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có một tiền án chưa chấp hành xong hình phạt, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa thi hành bản án số 80/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy cần tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải thi hành.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Lô Ngọc Q từ 18 đến 24 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hợp lý; đề nghị của người bào chữa là thấp vì bị cáo tái phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,27 gam Heroin. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy hết, còn lại vỏ gói ma túy không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lô Ngọc Q; tên gọi khác Lô Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lô Ngọc Q; tên gọi khác Lô Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp 12 (Mười hai) tháng tù của bản án số 80/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q. Buộc bị cáo Lô Ngọc Q; tên gọi khác Lô Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (Ba mươi) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 20/9/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/3/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ vỏ gói Heroin thu giữ của bị cáo Lô Ngọc Q.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 04/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Ngọc Q; tên gọi khác Lô Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lô Ngọc Q; tên gọi khác Lô Văn Q có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Phong